



BAN QUẢN LÝ
AN TOÀN THỰC PHẨM
DOANH NGHIỆP
HỒ CHÍ MINH
SỐ SX.../QĐ-BQLATTP

Số: 1234 /BB-DL.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 9 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM TRA
An toàn thực phẩm tại cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống

Thực hiện Quyết định số 387/QĐ-BQLATTP ngày 22.9.2023 của Trưởng ban Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh về việc kiểm tra an toàn thực phẩm;

Hôm nay, hồi ...10... giờ ...50... ngày 29.9.2023, Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 387/QĐ-BQLATTP của Trưởng ban Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra tại ...16... kinh doanh ...cafe... quán... Quang... Huy... (cảng... tin... tai... trung... mcs... Võ... Trường... Lò... 40... suất... 1... lần... phục... vụ...)...

Địa chỉ: ...11... đường... Nguyễn... Bình... Khu... Phường... Bến... Nghé... Quận 1...
Điện thoại:; Fax:

Lĩnh vực hoạt động: ...kinh... doanh... dịch... vụ... ăn... uống...

I. Thành phần tham gia buổi làm việc

1. Đoàn kiểm tra:

- Ông... Trần... Quốc... Tuấn...;
- Ông... Nguyễn... Lập... Đức...;
- Bà... Lê... Hạnh... Thành... Nghé...;
- Bà... Nguyễn... Thị... Thu... Huyền...;
-;

Chức vụ: ...Kế... Toán...;

Chức vụ: ...Thành... viên...;

Chức vụ: ...Thành... viên...;

Chức vụ: ...Thành... viên...;

Chức vụ:;

2. Đại diện cơ sở được kiểm tra:

- Bà... Nguyễn... Thị... Mỹ... Thành... 0912.75.84.8...;
- Ông... Lê... Quang... Huy... 0983.48.75.05...;

Chức vụ: ...Hàng... hóa... ?...;

Chức vụ: ...đại... diện... hộ... Kinh... doanh...

3. Với sự tham gia của (nếu có):

- Bà... Huynh... Thị... Thu... Thảo...;
- Ông... Trần... Huân... Linh...;
-;

Chức vụ: ...Id... L... Giao... duc... G... 1...;

Chức vụ: ...Id... P... Y... 1... Q... 1...;

Chức vụ:;

II. Nội dung và kết quả kiểm tra

1. Hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Số: 41A.804.86.59...; Ngày cấp: 12.01.2021...; Nơi cấp: UBND... Quận... 1...;
Do ông/bà... Lê... Quang... Huy... là... đại... diện... Hộ... Kinh... doanh...

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:

Số: 04/2021/ATTP.CNDK...; Ngày cấp: 25.1.2021...; Nơi cấp: UBND... Quận... 1...;

- Số người lao động: ...08... Trong đó: Trực tiếp: ...08... Gián tiếp: ...00...;

- Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm: ...08/08... n/a.../n/a...

.....;

- Giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm
08/08... n/a.../n/a...

- Giấy chứng nhận cơ sở đạt ISO, HACCP và tương đương (nếu có): 7

2. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm:

TT	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1. Điều kiện vệ sinh đối với cơ sở				
1.1 Địa điểm, môi trường		x		
1.2 Khu vực sơ chế, chế biến thực phẩm bảo đảm sạch, cách biệt với nguồn ô nhiễm		x		
1.3 Thiết kế, bố trí khu vực chế biến (bếp) theo nguyên tắc một chiều				
1.4 Tường xung quanh khu vực chế biến (bếp) sạch, dễ vệ sinh		x		
1.5 Sàn nhà sạch, vệ sinh, không đọng nước		x		
1.6 Khu vực ăn uống (phòng ăn) cho khách đảm bảo vệ sinh		x		
1.7 Kho bảo quản thực phẩm đảm bảo các điều kiện vệ sinh theo quy định		x		
1.8 Hệ thống cung cấp nước cho chế biến đảm bảo vệ sinh		x		
1.9 Hệ thống xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh		x		
1.10 Phòng thay quần áo bảo hộ lao động		x		
1.11 Nhà vệ sinh cách biệt với khu chế biến, phòng ăn		v		
2. Điều kiện trang thiết bị, dụng cụ				
2.1 Phương tiện rửa tay và khử trùng tay		x		
2.2 Thiết bị phòng chống côn trùng, động vật		v		
2.3 Quần áo bảo hộ lao động, mũ chụp tóc, mạng		x		
2.4 Trang thiết bị, dụng cụ giám sát, bảo quản thực phẩm		x		
2.5 Thiết bị, dụng cụ phục vụ chế biến bảo đảm hợp vệ sinh và riêng biệt đối với thức ăn sống và thức ăn chín		x		
2.6 Thiết bị, dụng cụ bảo quản, che đậy thức ăn đã được chế biến		x		
2.7 Thiết bị, dụng cụ để kẹp, gấp, xúc thức ăn		x		
2.8 Có trang thiết bị, dụng cụ, tủ lưu mẫu theo quy định		x		
2.9 Dụng cụ chứa đựng chất thải đảm bảo kín, có nắp đậy		x		
2.10 Kho bảo quản thực phẩm có các trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm việc bảo quản thực phẩm (có giá, kê, trang thiết bị phòng chống côn trùng, động vật gây hại, điều hòa, ẩm kế...)		x		
3. Điều kiện về con người				
3.1 Nhân viên trực tiếp chế biến thực phẩm thay đồ bảo hộ, mũ chụp tóc, tháo bỏ mọi trang sức, cắt ngắn móng tay, đeo găng tay khi chế biến thực phẩm		x		
3.2 Phụ trách bộ phận nắm được nguyên tắc một chiều và thực hiện đúng nguyên tắc				
3.3 Phụ trách bộ phận, nhân viên nắm được kỹ thuật kiểm thực ba bước và có tiến hành kiểm thực ba bước theo đúng kỹ thuật				
3.4 Phụ trách bộ phận, nhân viên nắm được phương pháp lưu mẫu và thực hiện lưu mẫu đúng nguyên tắc				
4. Nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, nguồn nước				
4.1 Có hợp đồng về nguồn cung cấp nguyên liệu thực phẩm an toàn		x		
4.2 Phụ gia thực phẩm dùng trong chế biến thực phẩm nằm trong danh mục cho phép của Bộ Y tế			chưa phát hiện giá ngai danh muc cho phep	phep
4.3 Nước dùng trong chế biến thực phẩm		x		
4.4 Thực phẩm sử dụng để chế biến được đã công bố, nhãn mác đúng quy định, đầy đủ		x		

3. Các nội dung khác:

4. Lấy mẫu để kiểm nghiệm:

Đoàn kiểm tra lấy mẫu để kiểm nghiệm (có biên bản lấy mẫu kèm theo)

III. Kết luận, kiến nghị và xử lý

1. Kết luận

1.1. Các nội dung cơ sở thực hiện tốt: Tai thời điểm kiểm tra, có sổ xuất/ nhập
hàng hóa, pháp lý theo quy định: Giấy chứng nhận đăng ký ho kinh doanh,
Giấy chứng nhận cung cấp sản phẩm thực phẩm, hợp đồng sử
dụng mặt hàng ban căn tin
+ Kho, phòng G16E1, tủi nước kỹ 94023
+ Lò cơm G16E nguch gáy thức phẩm: mì trung, nước giải khát,
nước đá

- * Không kiến c' vò: Trang bị tủ mát, tủ kem bảo quản thức phẩm
- Trang bị (cabinet) kê cung thức phẩm, dinh dưỡng, khu vực bếp

1.2. Những mặt còn tồn tại:

2. Kiến nghị

2.1. Kiến nghị của Đoàn kiểm tra đối với cơ sở dịch vụ ăn uống

Tại thời điểm kiểm tra, Trần Phú hiện hành vi phạm
tội nguy hiểm về trộm tài sản, các lỗi vi phạm
quy định
Đoàn không giữ gìn và bảo vệ chính xác sổ

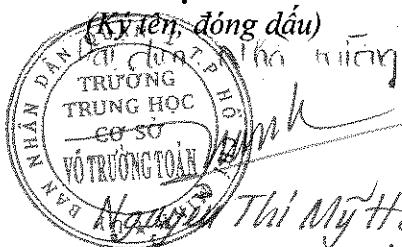
2.2. Kiến nghị của cơ sở dịch vụ ăn uống đối với Đoàn kiểm tra

Thường xuyên vàまい dung biên bản

3. Xử lý, kiến nghị xử lý

Biên bản kiểm tra được lập xong hồi ...!! giờ...!5 ngày ..!.. tháng ..!.. năm ..!..; biên bản đã
được đọc lại cho những người tham gia làm việc và đại diện cơ sở được kiểm tra cùng nghe, công
nhận nội dung ghi trong biên bản là đúng và ký tên. Biên bản được lập thành 02 bản có nội dung
như nhau, 01 bản được giao cho cơ sở được kiểm tra, 01 bản Đoàn kiểm tra lưu giữ./.

**ĐẠI DIỆN
CƠ SỞ ĐƯỢC KIỂM TRA**



Đại diện Cán bộ

Lê Văn Huy - Nguyễn Văn Linh

Đại diện P. Văn phòng

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Đại diện P. Văn phòng

Đỗ Văn Huy - Nguyễn Văn Linh

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

(Ký tên)

Trần Quốc Tuấn
Người ghi biên bản

Ngô Thị Thu Huyền